

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2018/HSST
Ngày: 27/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phong;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Hải;

Ông Vương Hữu Trường.

Những người tiến hành tố tụng khác:

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thành;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 6 năm 2018, tại Nhà văn hóa thôn Nội Viên, xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 106/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/QĐXX, ngày 12 tháng 6 năm 2018; đối với bị cáo:

Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1991;

ĐKHKTT: Thôn H, xã L, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; con ông Nguyễn Duy Đ1, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965; gia đình có 2 chị em, bị cáo là con út; Vợ Trần Thị Huyền Tr, sinh năm 1994; Có hai con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh từ ngày 19/11/2017 (theo bản án số 96/2018/HSST ngày 13/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh); Có mặt.

Bị hại: Anh Đoàn Đắc H, sinh năm 1982, vắng mặt;

(Đề nghị xét xử vắng mặt)

ĐKHKTT: Thôn Ng Th, xã Ph, huyện L, tỉnh Bắc Ninh

Nơi ở: Thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh;

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:

Anh Nguyễn Gia T, sinh năm 1986, có mặt;

Địa chỉ: Khu Trần, p. H, tp B, tỉnh Bắc Ninh;

NHẬN THẤY

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, diễn biến tại phiên tòa trong quá trình xét hỏi, tranh luận, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 h ngày 04/7/2017, Nguyễn Duy Đ đã mượn xe mô tô của anh Nguyễn Gia T đến cửa hàng điện thoại “*Công nhân*” của anh Đoàn Đắc H ở thôn B, xã H, huyện T. Đ dựng xe máy bên ngoài, vào trong cửa hàng để bán chiếc điện thoại Iphone 6 đã bị hỏng. Trong cửa hàng có anh H là chủ cửa hàng và anh Ban Văn L, anh Vương Quốc T1 là những người làm việc cho anh H.

Anh H, anh T1 ngồi ở bàn để sửa chữa điện thoại. Anh L đứng ở quầy bán hàng. Đ đã đưa chiếc điện thoại muốn bán của mình cho anh L xem. Sau đó, Đ bảo anh H đưa cho xem chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng, loại 16GB. Anh H đứng dậy lấy điện thoại cho Đ xem và quay lại bàn sửa điện thoại. Sau khi cầm chiếc điện thoại anh H đưa, Đ đã nảy sinh ý định chiếm đoạt.

Đ bảo anh L lấy cho xem chiếc ốp lưng điện thoại. Lợi dụng lúc anh L quay lưng về phía Đ để lấy chiếc ốp lưng; Đ đã nhanh chóng cầm điện thoại cất vào túi quần bên phải, chạy nhanh ra xe mô tô và phóng xe chạy thoát. Các anh H, L và T đã tri hô và đuổi bắt nhưng không kịp.

Biên bản định giá tài sản ngày 05/3/2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Du đã kết luận: Chiếc điện thoại Iphone 6, màu vàng, loại 16GB giá trị còn lại 3.000.000đ;

Cáo trạng số: 63/CT - VKSTD ngày 22/5/2018 của VKSND huyện Tiên Du đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy Đoàn về tội: “*Cướp giật tài sản*” theo khoản 1 điều 136 - Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 (gọi tắt là BLHS 1999);

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận: Ngày 04/7/2017, bị cáo đã mượn xe của anh Nguyễn Gia T để đến cửa hàng điện thoại “*Công nhân*” để bán chiếc điện thoại hỏng của mình. Tại đây, bị cáo đã bảo anh H cho xem chiếc điện thoại Iphone 6. Lợi dụng sự sơ hở của các anh H, L và T1, bị cáo đã nhanh chóng cất vào túi quần và phóng xe tẩu thoát. Ngày 14/7/2017, khi biết hành vi của mình đã bị phát hiện, bị cáo đến cửa hàng điện thoại bồi thường cho anh H số tiền 4.000.000đ. Sau đó bỏ trốn khỏi địa phương và làm mất chiếc điện thoại chiếm đoạt của anh H. Do vậy, Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin được hưởng mức án nhẹ nhất để yên tâm cải tạo, rèn luyện bản thân trở thành công dân tốt. Bị cáo tự nguyện bồi thường cho anh H số tiền 4.000.000đ trị giá chiếc điện thoại đã chiếm đoạt. Đối với chiếc điện thoại Iphone 6 để lại tại cửa hàng của anh H là của bị cáo đã bị hư hỏng, bị cáo không xin lại.

Người bị hại anh Nguyễn Gia T trình bày: Ngày 04/7/2017 anh đã cho bị cáo mượn chiếc xe mô tô Yamaha Sirius màu xám đen, BKS: 99L5 – 8856. Chiếc xe đứng tên chủ sở hữu là của bố đẻ anh giao cho anh quản lý. Khi cho Đ mượn xe, anh không hỏi và bị cáo Đ cũng không nói mục đích mượn xe. Sau khi trả xe, Đ cũng không nói cho anh biết đã sử dụng vào việc phạm tội.

Người bị hại anh Đoàn Đắc H vắng mặt tại phiên tòa, tại đơn trình báo và các biên bản ghi lời khai đều khẳng định đã bị cáo Đ thực hiện hành vi cướp giật đối với tài sản của anh là chiếc điện thoại di động Iphone 6, màu vàng, loại 16GB.

Anh H nhất trí với kết luận định giá về giá trị còn lại của chiếc điện thoại. Tại biên bản thỏa thuận ngày 15/3/2018, anh H và bị cáo thỏa thuận số tiền 4.000.000đ mà bị cáo Đ đã trả cho anh là số tiền bồi thường của bị cáo để khắc phục hậu quả đối với chiếc điện thoại mà bị cáo đã chiếm đoạt. Số tiền trên, anh H đã giao nộp cho Cơ quan điều tra cùng với chiếc điện thoại mà bị cáo bỏ lại tại cửa hàng của anh H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội; sau khi đưa ra các chứng cứ, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh của bị cáo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 điều 136; điểm b, p, khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 51 – BLHS 1999; Xử phạt: Nguyễn Duy Đ từ 15 đến 18 tháng tù; Tổng hợp với bản án của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 24 đến 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam theo bản án số 96/2018/HSST; Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 42 – BLHS: Trả lại cho anh H số tiền 4.000.000đ đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 41 – BLHS; Điều 106 – BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy chiếc điện thoại Iphone 6, màu vàng do Trung Quốc sản xuất đã bị hư hỏng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Biết hành vi của mình là có tội, rất ăn năn hối cải vì đã chiếm đoạt tài sản của anh Hiền là người khuyết tật, kém may mắn. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt để yên tâm cải tạo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại; đã có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 17h ngày 04/7/2017, bị cáo Nguyễn Duy Đ đã đến cửa hàng điện thoại “*Công nhân*” của anh Đoàn Đắc H để bán chiếc điện thoại hỏng của mình. Tại đây, bị cáo muốn mua chiếc điện thoại khác. Bị cáo đã đề nghị được xem chiếc điện thoại Iphone 6, màu vàng, loại 16GB. Sau khi có được chiếc điện thoại này trong tay, lợi dụng sự sơ hở của những người có mặt trong cửa hàng, bị cáo đã nhanh chóng chiếm đoạt và tẩu thoát bằng xe mô tô mà bị cáo đã dùng làm phương tiện khi đi đến cửa hàng.

Hành vi của bị cáo thỏa mãn các quy định tại khoản 1 điều 136 – BLHS 1999, như Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần phải xử phạt nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Xét về nhân thân: Bị cáo đã 2 lần bị Tòa án xét xử về hành vi phạm tội:

- Bản án số 56/2010/HSST, ngày 18/6/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 6 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 09 tháng 06 ngày về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”

- Bản án số 55/2013/HSST, ngày 24/5/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 06/4/2014, đã chấp hành xong về án phí.

Với 2 lần phạm tội này, tính đến ngày 04/7/2017 (ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội) đã được coi là đương nhiên xóa án. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. HĐXX xét cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình, xã hội.

Ngày 13/3/2018, bị cáo tiếp tục bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” với hành vi xảy ra ngày 19/11/2017. Ngày 04/7/2017 bị cáo thực hiện hành vi “*Cướp giật tài sản*” là chiếc điện thoại của anh H và bị xét xử ngày hôm nay. Như vậy, theo trình tự thời gian: hành vi mà bị cáo thực hiện sau, lại bị xét xử trước và hành vi mà bị cáo thực hiện trước, nhưng lại bị xét xử sau. Nên không thuộc trường hợp tái phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự giác bồi thường cho anh H số tiền 4.000.000đ để khắc phục hậu quả. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Như vậy, bị cáo được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 – BLHS 1999;

Bị cáo đang chấp hành hình phạt của bản án số 96/2018/HSST ngày 13/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đã có hiệu lực pháp luật. Bản án này đã xử phạt bị cáo 09 tháng tù giam. Do vậy, cần tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án. Bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra, bị cáo và anh Hiền đã thỏa thuận: Bị cáo bồi thường cho anh H trị giá chiếc điện thoại với số tiền 4.000.000đ., anh H đồng ý với mức bồi thường này. Bị cáo đã bồi thường số tiền trên, nhưng anh H đã nộp lại số tiền này cho Cơ quan điều tra. Hiện số tiền đã chuyển đến tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du. HĐXX chấp nhận sự thỏa thuận này và quyết định trả lại cho anh H số tiền trên.

Về xử lý vật chứng: Chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 đã bị hư hỏng là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội. Tuy nhiên, không còn giá trị sử dụng, theo đề nghị của bị cáo cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô Yamaha Sirius màu xám đen, BKS: 99L5 - 8856 bị cáo đã mượn để sử dụng phạm tội; Được xác định thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Gia Nh. Ông Nh là bố đẻ của anh Nguyễn Gia T. Vào thời điểm bị cáo Đ

mượn xe, ông Nh vắng nhà giao cho anh T quản lý và sử dụng Khi cho bị cáo mượn xe, anh T không biết bị cáo sẽ sử dụng làm phương tiện để phạm tội. Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với anh Tùng.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy Đ phạm tội: “*Cướp giật tài sản*”;

Áp dụng khoản 1 điều 136; điểm b, p khoản 1, Điều 46; Điều 33, Điều 41, Điều 42; Điều 50; Điều 51 - BLHS năm 1999;

Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 - BLTTHS năm 2015; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án

Xử phạt: Nguyễn Duy Đ: 16 (*Mười sáu*) tháng tù,

Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của bản án số 96/2018/HSST, ngày 13/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 25 (*Hai mươi lăm*) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 19/11/2017 (*theo bản án số 96/2018 đã nêu*);

Trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận việc bị cáo bồi thường cho anh Đoàn Đắc Hiền số tiền 4.000.000đ (bị cáo đã giao đủ số tiền); Anh Hiền được nhận lại số tiền 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*)

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 đã bị hư hỏng

(*Các vật chứng trên có trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Tiên Du với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du*)

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan đến vụ án, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận tổng đạt án vắng mặt hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- *Người TGTT;*
- *TAND tỉnh BN;*
- *VKSND tỉnh, huyện;*
- *Chi cục THADS huyện;*
- *Sở TP tỉnh BN;*
- *Công an huyện Tiên Du*
- *Lưu án văn, hồ sơ*

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa